

Số: 620/QĐ- CTHADS

Bắc Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Côi
Địa chỉ: Chàng 1, thị trấn Lục Nam,
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 142 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/DS-ST ngày 04/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, Bản án số 12/2016/DS-ST ngày 05/9/2016, Quyết định số 09/2016/QĐ-SCBA ngày 07/10/2016 quyết định sửa chữa, bổ sung bản án của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ các Quyết định thi hành án chủ động số 04/QĐ-CCTHADS ngày 24/10/2016, Quyết định thi hành án theo đơn số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/10/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

Xét đơn của bà Nguyễn Thị Côi(mẹ đẻ ông Dũng) địa chỉ: Chàng 1, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang khiếu nại việc Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam trước khi thực hiện cưỡng chế không thực hiện việc thông báo cho bà là người có quyền sở hữu chung biết để khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu chung, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà .

Sau khi nghiên cứu đơn khiếu nại, hồ sơ thi hành án, và báo cáo giải trình của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang nhận thấy:

Tại Quyết định số 13/2015/DS-ST ngày 04/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam và Bản án số 12/DS-ST ngày 05/9/2016 và quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 09/2016/QĐ-SCBA ngày 07/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thì ông Nguyễn Văn Dũng, bà Trần Thị Hoàn phải thi hành khoản trả cho bà Nguyễn Thị Hạnh, địa chỉ: phố Vườn Hoa, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tổng số tiền cả nợ gốc và lãi suất chậm trả tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 1.115.516.200đ (một tỉ một trăm mười năm triệu năm trăm mười sáu nghìn hai trăm đồng) và các khoản án phí cho nhà nước.

Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên đã thực hiện việc thi hành án theo quy định. Hết thời hạn tự nguyện thi hành án, ông Dũng, bà Hoàn không thi hành, Chấp hành viên đã tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của ông Dũng, bà Hoàn để làm căn cứ tổ chức thi hành án. Kết quả xác minh cho thấy: Ông Dũng, bà Hoàn có tài sản là động sản và bất động sản tại thị trấn Lục Nam nên ngày 09/6/2017, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản số 20/QĐ-CCTHADS kê biên toàn bộ tài sản của hộ ông Dũng, bà Hoàn và thực hiện việc thẩm định giá, bán đấu giá theo quy định. Hiện nay tài sản đã bán đấu giá thành và Chấp hành viên đã xây dựng Kế hoạch để thực hiện việc giao tài sản cho người mua trúng đấu giá.

Không đồng ý với việc làm của Chấp hành viên, bà Nguyễn Thị Côi là mẹ đẻ của ông Dũng làm đơn khiếu nại Chấp hành viên không thực hiện việc thông báo cho bà về quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu chung theo quy định tại Điều 74 Luật THADS. Do Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Lục Nam là Chấp hành viên trực tiếp tổ chức thi hành vụ việc này, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 142 Luật THADS thì khiếu nại của bà thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang.

Về các nội dung khiếu nại của bà, Cục THADS tỉnh Bắc Giang nhận thấy:

Về nội dung bà khiếu nại cho rằng, trước khi cưỡng chế, Chấp hành viên không thực hiện việc thông báo cho bà là người có quyền sở hữu chung biết để khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu chung, điều đó làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà. Bà đề nghị tạm đình chỉ việc thi hành án.

+ Thứ nhất, tại Hồ sơ thi hành án thể hiện:

Hết thời gian tự nguyện, ông Dũng, bà Hoàn không thi hành các khoản nghĩa vụ theo Bản án, Quyết định, Chấp hành viên đã tiến hành xác minh, kết quả xác minh cho thấy, ông Dũng, bà Hoàn có các tài sản gồm:

- Quyền sử dụng 46,6m² đất ở tại thửa số 143 tờ bản đồ số 07 thuộc phố Vườn Hoa, thị trấn Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện Lục Nam cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 074727, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00552/QSDĐ theo quyết định số 250/QĐ-CT-H cấp ngày 25/3/2003, cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Dũng và bà Trần Thị Hoàn và tài sản gắn liền trên đất là 22,8m² mái tôn (thửa đất đang thế chấp Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Lục Nam để vay vốn).

- Quyền sử dụng 72m² đất ở tại lô số 68, tờ bản đồ QHPL thuộc Chàng 1, thị trấn Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện Lục Nam cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL554011, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00652/ số theo quyết định số 3441/QĐ-UBND cấp ngày 12/12/2007 và tài sản trên đất 01 ngôi nhà 04 tầng cùng một số tài sản khác quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Văn Dũng và bà Trần Thị Hoàn (thửa đất đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Lục Nam.

- Quyền sử dụng 90m² đất tại thửa số 15, tờ bản đồ QHPL, địa chỉ thửa đất tại khu Đầu Điều (Chàng 3), thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện cấp giấy chứng nhận số BY 971596 ngày 02/4/2015 mang tên hộ ông Nguyễn Văn Dũng và bà Trần Thị Hoàn.

Do cả 03 khối tài sản nêu trên đều mang tên hộ ông Nguyễn Văn Dũng và bà Trần Thị Hoàn nên Chấp hành viên tiếp tục thực hiện việc xác minh để xác định thành viên hộ gia đình ông Dũng, bà Hoàn tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Kết quả xác minh cho thấy: tại sổ quản lý nhân hộ khẩu số 02, ngày 15/12/1998 đến năm 2003; Tại công văn số 10/UBND ngày 23/4/2018 của UBND thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam cung cấp tại thời điểm ngày 01/01/2003 đến ngày 12/12/2007, thành viên trong hộ gia đình ông Nguyễn Văn Dũng đã được tách hộ. Hộ ông Dũng gồm: Nguyễn Văn Dũng sinh năm 1974, Trần Thị Hoàn sinh năm 1981, Nguyễn Duy Hưng sinh 18/01/2003, Nguyễn Gia Huy sinh 29/7/2007; Hộ bà Nguyễn Thị Côi gồm Nguyễn Văn Bách sinh 1935, Nguyễn Thị Côi sinh năm 1940, Nguyễn Văn Quang sinh 1991 (là cháu) Nguyễn Cương Quyết; và ngày 18/10/2016, bà Nguyễn Thị Côi là mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn Dũng lại nhập khẩu vào hộ gia đình ông Nguyễn Văn Dũng.

Từ kết quả xác minh trên, Chấp hành viên đã ban hành Thông báo số 237/TB-CCTHADS ngày 17/4/2017 về việc xác định phân tài sản chung để thi hành án. Theo đó, đối với quyền sử dụng 46,6m² đất ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 143 tờ bản đồ số 07 thuộc phố Vườn Hoa, thị trấn Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện Lục Nam cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/3/2003 thì ông Dũng, bà Hoàn, anh Hưng (con trai ông Dũng, bà Hoàn) mỗi người được quyền sở hữu 1/3 giá trị tài sản là quyền sử dụng đất; đối với quyền sử dụng 72m² đất ở và tài sản gắn liền với đất tại lô số 68, tờ bản đồ QHPL thuộc Chàng 1, thị trấn Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã được UBND huyện Lục Nam cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 12/12/2007 thì ông Dũng, bà Hoàn, anh Hưng, anh Huy mỗi người được quyền sở hữu 1/4 giá trị tài sản là quyền sử dụng đất và Chấp hành viên thực hiện việc thông báo theo quy định. Việc làm này của Chấp hành viên là phù hợp với quy định tại Điều 39 Luật THADS; điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định 62/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ

+ *Thứ hai*, trong quá trình giải quyết nội dung khiếu nại của bà, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang đã yêu cầu bà cung cấp thông tin, tài liệu để chứng minh tài sản chung hộ gia đình ông Nguyễn Văn Dũng nhưng bà không cung cấp và chứng minh được khối tài sản đó có liên quan tới bà ngoài quyền sở hộ khẩu năm 2016 và giấy xác nhận mối quan hệ gia đình được Công an thị trấn Lục Nam xác nhận đây chỉ là cung cấp thông tin mối quan hệ gia đình chứ không phải là căn cứ xác định tài sản chung.

+ *Thứ ba*, theo quy định tại khoản 29 Điều 3 Luật đất đai năm 2013 “ Hộ gia đình sử dụng đất là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình đang sống chung và có quyền sử dụng đất chung tại thời điểm được nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; nhận chuyển quyền sử dụng đất”. Với kết quả xác



minh nêu trên thì bà không có tên trong sổ hộ khẩu của hộ ông Nguyễn Văn Dũng tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do vậy, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Lục Nam xác định bà không có liên quan đối với khối tài sản là quyền sử dụng 46,6m² đất và tài sản trên đất tại thửa số 143, tờ bản đồ số 07 thuộc phố Vườn Hoa, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam và diện tích 72 m² đất và tài sản trên đất, thửa lô số 68, thuộc Chàng 1, thị trấn Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nên không thực hiện việc thông báo cho bà quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định phần sở hữu chung theo quy định tại Điều 74 Luật THADS là đúng quy định của pháp luật. Do đó, nội dung khiếu nại của bà là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không chấp nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Côi, địa chỉ: thôn Chàng 1, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Chi cục trưởng, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Lục Nam, người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bà Nguyễn Thị Côi có quyền khiếu nại tiếp đến Tổng cục trưởng Tổng Cục THADS trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Tổng cục THADS (Vụ GQKNTC);
- TTDLT& TK-TCTHADS;
- Cục trưởng;
- VKSND tỉnh; Bắc Giang (P11)
- Lưu VT, HSKN, TĐT;

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Giáp Hoàng Cự